

Số: 08 /2019/QĐST-DS

Bù Đăng, ngày 07 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT YÊU CẦU TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI LÀ ĐÃ CHẾT

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Bà Lưu Thùy Linh
 - Thư ký phiên họp: Ông Bùi Quốc Hải
 - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước: Ông Trương Thanh Tuấn – Kiểm sát viên.
 - Người yêu cầu: Bùi Văn L, sinh năm 1956
- Địa chỉ: Thôn 6, xã N, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.
- Người bị tuyên bố là đã chết: chị Bùi Thị H, sinh năm 1983
- Nơi cư trú cuối cùng: Thôn 6, xã N, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.
- Về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người đã chết.”;
- Quyết định mở phiên họp số: 55/QĐ-TA, ngày 26 tháng 9 năm 2019;
- Phiên họp được mở công khai vào hồi 10 giờ 00 ngày 07 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG:

Theo nội dung đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích ngày 04/4/2019, lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp người yêu cầu Bùi Văn L trình bày: Chị Bùi Thị H là con gái của ông Bùi Văn L bỏ nhà đi từ tháng 10 năm 2000 đến nay không rõ tung tích, gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi, đã đăng tìm kiếm tại địa phương, trên báo và đài truyền hình nhưng cũng không thấy chị H trở về nhà. Vì vậy, ông yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Bùi Thị H chết từ tháng 10 năm 2000.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng phát biểu ý kiến: Việc Tòa án thụ lý, giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền; Quá trình thụ lý, giải quyết đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, thu thập đủ tài liệu, chứng cứ để giải quyết vụ việc; về nội dung vụ việc đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Bùi Văn L tuyên bố chị Bùi Thị H đã chết.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, căn cứ vào ý kiến trình bày của người yêu cầu, Thẩm phán chủ trì phiên họp nhận định:

Ông Bùi Văn L là cha ruột của chị Bùi Thị H; ông L cho rằng chị H đã tự bỏ nhà đi từ tháng 10/2000 liên tục đến nay không về, sau khi nhấn tin trên báo, đài truyền hình ông L cũng không nhận được tin tức gì về chị H; nay ông L yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng công bố chị Bùi Thị H đã chết.

Căn cứ vào biên bản thu thập tài liệu chứng cứ ngày 23/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng tại Công an xã N huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước là nơi cư trú cuối cùng của chị H, xác định được *“Chị Bùi Thị H có hộ khẩu thường trú tại thôn 6, xã N, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Tuy nhiên, chị H đã bỏ đi khỏi địa phương khoảng hơn 10 (mười) năm trước, từ năm 2000 đến nay không thấy chị H trở về. Khi đi chị H không thông báo với chính quyền địa phương”*, nên chính quyền địa phương không biết chị H đi đâu, làm gì.

Sau khi chị H bỏ đi không có thông tin gì về cho ông L; Ông L đã áp dụng các biện pháp thông báo, tìm kiếm trực tiếp và nhấn tin tìm kiếm chị H trên trên báo Thanh Niên 03 số liên tiếp là số 88, 89 và 90 ra các ngày 29/3/2019; ngày 30/3/2019; ngày 31/3/2019 để tìm kiếm chị H nhưng vẫn không có tin tức gì về chị H

Sau khi thụ lý vụ việc dân sự, Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước đã ra Quyết định Thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết là chị Bùi Thị H trên báo Thanh Niên các số 138, 139 và 190 ra các ngày 18, 19 và 20 tháng 5 năm 2019; Phát thông báo tìm kiếm trên sóng Đài truyền hình Việt Nam tìm kiếm chị H các ngày 23, 24 và 25 tháng 9 năm 2019 nhưng đến nay vẫn không nhận được tin tức xác thực về việc chị H còn sống hay đã chết. Như vậy, có căn cứ xác định chị H đã biệt tích từ năm 2000 đến nay; Căn cứ Điều 71 Bộ L Dân sự năm 2015 quy định *“...d/ Biệt tích 05 liên trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống.....”*; như vậy, có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của ông L. Về xác định ngày chết; ông L cho rằng biệt tích từ tháng 10/2000 nhưng ông không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào để xác định chị H bỏ nhà đi từ tháng 10/2000; theo biên bản xác minh tại Công an xã N xác định chị H bỏ nhà đi từ năm 2000, không có tin tức gì từ năm 2000, không xác định được ngày, tháng; căn cứ Điều 68 Bộ L Dân sự năm 2015 quy định *“ Nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng.”*; như vậy, có cơ sở để xác định ngày chết của chị H là ngày 01/01/2001; Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng phù hợp với nhận định của Thẩm phán chủ trì phiên họp nên được chấp nhận.

Về lệ phí việc dân sự: Người yêu cầu ông Bùi Văn L, sinh năm 1956 là người trên 60 tuổi nên được miễn lệ phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d Điều 71, Điều 68 của Bộ L dân sự; Các Điều 370; 389 của Bộ L tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Pháp lệnh số: 10/2009/PL – UBTVQH ngày 27/2/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu của ông Bùi Văn L về việc đề nghị tuyên bố một người là đã chết; Tuyên bố chị Bùi Thị H đã chết từ ngày 01/01/2001.

Quan hệ tài sản của chị Bùi Thị H được giải quyết như đối với người đã chết; Tài sản của chị Bùi Thị H được giải quyết theo quy định của pháp L về thừa kế

2. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có mặt tại phiên họp, có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bù Đăng;
- [Người yêu cầu \(đương sự\)](#)
- Chi cục THADS huyện Bù Đăng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lưu Thùy Linh